

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC
HỘI ĐỒNG THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

NGÀY THI: 25,26/11/2023

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
1	CNTT2635	Trương Thái An	30/11/2008	Bắc Ninh	Nam	6,7	6,0	Đạt	
2	CNTT2636	Giáp Ngọc Anh	03/04/2001	Bắc Giang	Nữ	6,5	5,5	Đạt	
3	CNTT2637	Nguyễn Thị Vân Anh	09/06/2008	Bắc Ninh	Nữ	6,2	5,0	Đạt	
4	CNTT2638	Nguyễn Ngọc Ánh	15/12/2008	Hải Phòng	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
5	CNTT2639	Nguyễn Quỳnh Chi	02/02/2008	Bắc Ninh	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
6	CNTT2640	Nguyễn Công Chiến	28/09/2006	Bắc Ninh	Nam	7,2	6,0	Đạt	
7	CNTT2641	Nguyễn Trung Đức	24/11/2008	Bắc Ninh	Nam	6,2	5,5	Đạt	
8	CNTT2642	Nguyễn Thị Hương Giang	16/01/2008	Bắc Ninh	Nữ	6,5	6,0	Đạt	
9	CNTT2643	Vũ Duy Hà	07/09/2007	Bắc Ninh	Nam	7,0	6,5	Đạt	
10	CNTT2644	Nguyễn Hữu Hải	09/09/2008	Bắc Ninh	Nam	6,2	7,0	Đạt	
11	CNTT2645	Dương Thị Hiền	05/08/2008	Bắc Giang	Nữ	7,0	6,5	Đạt	
12	CNTT2646	Nguyễn Đăng Hiễn	17/07/2008	Bắc Ninh	Nam	6,2	6,0	Đạt	
13	CNTT2647	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	03/11/2008	Bắc Ninh	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
14	CNTT2648	Nguyễn Tuấn Hùng	11/04/2008	Bắc Giang	Nam	6,5	7,0	Đạt	
15	CNTT2649	Phan Thị Minh Huyền	07/05/2008	Bắc Ninh	Nữ	6,2	6,5	Đạt	
16	CNTT2650	Nguyễn Thị Hương	04/08/2008	Bắc Ninh	Nữ	6,2	6,5	Đạt	
17	CNTT2651	Phạm Nam Khánh	21/05/2008	Bắc Ninh	Nam	7,5	7,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
18	CNTT2652	Nguyễn Thị Loan	11/07/2008	Bắc Ninh	Nữ	6,2	6,5	Đạt	
19	CNTT2653	Nguyễn Đức Tài	21/11/2006	Bắc Ninh	Nam	7,0	6,0	Đạt	
20	CNTT2654	Nguyễn Văn Tài	19/07/2008	Bắc Giang	Nam	6,2	7,0	Đạt	
21	CNTT2655	Vũ Thị Phương Thanh	09/09/2006	Bắc Ninh	Nữ	6,5	6,5	Đạt	
22	CNTT2656	Nguyễn Thị Thảo	28/05/2001	Bắc Ninh	Nữ	6,0	7,0	Đạt	
23	CNTT2657	Nguyễn Thu Thủy	05/01/2008	Bắc Ninh	Nữ	6,5	6,5	Đạt	
24	CNTT2658	Hoàng Ngọc Toàn	17/08/2008	Bắc Ninh	Nam	7,5	7,5	Đạt	
25	CNTT2659	Dương Thanh Tùng	26/03/2007	Bắc Ninh	Nam	6,7	6,5	Đạt	
26	CNTT2660	Đào Thị Hồng Vân	27/08/2008	Bắc Ninh	Nữ	6,5	7,0	Đạt	
27	CNTT2661	Đỗ Thị Vân Anh	06/09/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
28	CNTT2662	Nguyễn Thị Ngọc Anh	19/10/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	5,5	Đạt	
29	CNTT2663	Nguyễn Tuấn Anh	19/02/2006	Bắc Giang	Nam	7,2	6,0	Đạt	
30	CNTT2664	Phạm Việt Anh	04/02/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	5,0	Đạt	
31	CNTT2665	Giáp Thị Ngọc Ánh	13/10/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,0	Đạt	
32	CNTT2666	Nguyễn Dương Bảo	17/08/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	5,0	Đạt	
33	CNTT2667	Nguyễn Văn Bảo	23/12/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
34	CNTT2668	Đỗ Thành Cương	21/09/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	5,0	Đạt	
35	CNTT2669	Nguyễn Thị Doanh	28/09/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,0	Đạt	
36	CNTT2670	Nguyễn Hữu Định	05/02/2006	Bắc Giang	Nam	7,2	5,0	Đạt	
37	CNTT2671	Đỗ Thị Hồng Gấm	03/12/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
38	CNTT2672	Nguyễn Thị Ngọc Hà	28/07/2006	Bắc Ninh	Nữ	6,5	5,0	Đạt	
39	CNTT2673	Đoàn Thị Hằng	31/12/2006	Bắc Giang	Nữ	7,7	5,5	Đạt	
40	CNTT2674	Phạm Văn Hậu	11/08/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	5,5	Đạt	
41	CNTT2675	Lê Thị Hoan	22/01/2006	Bắc Giang	Nữ	7,0	5,0	Đạt	
42	CNTT2676	Nguyễn Ngọc Hoàng	30/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
43	CNTT2677	Nguyễn Phi Hùng	05/01/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	5,0	Đạt	
44	CNTT2678	Nguyễn Danh Hưng	17/05/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	
45	CNTT2679	Phạm Anh Khoa	06/10/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
46	CNTT2680	Nguyễn Thị Thùy Linh	30/12/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
47	CNTT2681	Nguyễn Thị Loan	14/07/2006	Bắc Giang	Nữ	7,0	5,5	Đạt	
48	CNTT2682	Lưu Thành Long	25/08/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
49	CNTT2683	Nguyễn Thị Luyến	24/02/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	5,0	Đạt	
50	CNTT2684	Đặng Ngọc Mai	11/04/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,5	Đạt	
51	CNTT2685	Hoàng Thị Mai	24/03/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,0	Đạt	
52	CNTT2686	Nguyễn Đức Mạnh	30/05/2006	Bắc Giang	Nam	7,5	5,5	Đạt	
53	CNTT2687	Lại Thị Hằng Nga	02/10/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,5	Đạt	
54	CNTT2688	Hoàng Văn Nghiêm	08/10/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,5	Đạt	
55	CNTT2689	Đỗ Văn Quang	18/04/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
56	CNTT2690	Diêm Thị Như Quỳnh	25/12/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	5,0	Đạt	
57	CNTT2691	Vũ Văn Tài	13/04/2006	Bắc Giang	Nam	7,2	5,5	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
58	CNTT2692	Nguyễn Thị Thanh Tâm	14/10/2006	Bắc Ninh	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
59	CNTT2693	Nguyễn Thị Thắm	23/04/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,5	Đạt	
60	CNTT2694	Nguyễn Văn Thực	10/11/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	
61	CNTT2695	Ngô Anh Thương	30/12/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
62	CNTT2696	Nguyễn Thị Thương	20/05/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,5	Đạt	
63	CNTT2697	Nguyễn Thị Huyền Trâm	10/12/2006	Hồ Chí Minh	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
64	CNTT2698	Hoàng Anh Văn	31/08/2006	Bắc Giang	Nam	7,2	6,5	Đạt	
65	CNTT2699	Nguyễn Thị An	07/01/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	5,0	Đạt	
66	CNTT2700	Trịnh Đoàn Bình An	30/12/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
67	CNTT2701	Diêm Đức Anh	01/12/2006	Bắc Giang	Nam	7,7	6,5	Đạt	
68	CNTT2702	Đỗ Tiến Anh	23/09/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
69	CNTT2703	Trần Ngô Nhật Anh	12/12/2006	Bắc Giang	Nữ	7,0	5,0	Đạt	
70	CNTT2704	Vũ Xuân Biên	09/12/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
71	CNTT2705	Ngô Văn Quốc Cường	02/11/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	6,0	Đạt	
72	CNTT2706	Nguyễn Mạnh Cường	09/03/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
73	CNTT2707	Phạm Văn Cường	09/10/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
74	CNTT2708	Đỗ Văn Dân	07/10/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
75	CNTT2709	Tổng Thị Dung	12/10/2006	Bắc Giang	Nữ	7,5	5,5	Đạt	
76	CNTT2710	Nguyễn Văn Dũng	10/09/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	5,0	Đạt	
77	CNTT2711	Phạm Văn Duy	12/11/2005	Bắc Giang	Nam	7,0	5,5	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
78	CNTT2712	Ngô Tiến Đạt	06/02/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	7,5	Đạt	
79	CNTT2713	Vũ Văn Đức	20/01/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	5,0	Đạt	
80	CNTT2714	Diêm Đức Hai	03/07/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	7,5	Đạt	
81	CNTT2715	Tổng Ngọc Hào	31/10/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	5,0	Đạt	
82	CNTT2716	Giáp Thị Hiền	01/05/2006	Bắc Giang	Nữ	7,5	5,5	Đạt	
83	CNTT2717	Nguyễn Văn Hiền	28/07/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	5,0	Đạt	
84	CNTT2718	Vũ Đình Hoàn	23/01/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	7,0	Đạt	
85	CNTT2719	Đỗ Thị Huệ	17/09/2006	Bắc Giang	Nữ	7,7	7,0	Đạt	
86	CNTT2720	Nguyễn Văn Huy	14/12/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
87	CNTT2721	Lê Thanh Huyền	26/07/2006	Hà Nội	Nữ	6,5	5,0	Đạt	
88	CNTT2722	Trương Viết Hưng	02/07/2006	Bắc Giang	Nam	7,2	5,5	Đạt	
89	CNTT2723	Ngô Danh Khánh	20/01/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,5	Đạt	
90	CNTT2724	Tạ Quang Khiêm	16/01/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	5,0	Đạt	
91	CNTT2725	Đào Thị Lan	16/07/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,5	Đạt	
92	CNTT2726	Nguyễn Văn Long	09/12/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
93	CNTT2727	Đỗ Thị Luyến	05/10/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	7,0	Đạt	
94	CNTT2728	Đỗ Đức Lương	13/06/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	7,0	Đạt	
95	CNTT2729	Dương Thị Lương	28/02/2006	Bắc Giang	Nữ	7,0	6,0	Đạt	
96	CNTT2730	Đỗ Thị Ly	26/09/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,0	Đạt	
97	CNTT2731	Nguyễn Thị Lý	30/01/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	5,5	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
							Trắc nghiệm	Thực hành		
98	CNTT2732	Nguyễn Thị Thu	Minh	20/09/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,5	Đạt	
99	CNTT2733	Nguyễn Thị	Nhi	29/11/2006	Bình Thuận	Nữ	6,7	5,0	Đạt	
100	CNTT2734	Ngô Thị	Nhung	29/06/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	6,5	Đạt	
101	CNTT2735	Nguyễn Thị	Ninh	19/06/2006	Bắc Giang	Nữ	7,5	6,0	Đạt	
102	CNTT2736	Trần Việt	Phúc	26/12/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	5,0	Đạt	
103	CNTT2737	Đỗ Văn	Quyền	28/02/2005	Bắc Giang	Nam	7,0	6,0	Đạt	
104	CNTT2738	Nguyễn Văn	Tiến	01/02/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	5,5	Đạt	
105	CNTT2739	Đỗ Thị	Trang	08/05/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,0	Đạt	
106	CNTT2740	Nguyễn Thu	Trang	24/11/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	5,0	Đạt	
107	CNTT2741	Nguyễn Đức	Trung	27/04/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
108	CNTT2742	Nguyễn Anh	Tuấn	24/07/2006	Bắc Giang	Nam	7,5	6,0	Đạt	
109	CNTT2743	Nguyễn Văn	Vinh	27/07/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
110	CNTT2744	Tạ Ngọc	Ánh	04/10/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,0	Đạt	
111	CNTT2745	Chu Văn	Chính	14/09/2006	Bắc Giang	Nam	7,0	5,5	Đạt	
112	CNTT2746	Dương Văn	Đức	22/04/2006	Thái Nguyên	Nam	6,2	6,0	Đạt	
113	CNTT2747	Nguyễn Ngọc	Hà	13/10/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	6,5	Đạt	
114	CNTT2748	Nguyễn Thị	Hải	27/11/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,0	Đạt	
115	CNTT2749	Nguyễn Thị	Hạnh	08/06/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
116	CNTT2750	Nguyễn Ngọc	Hiệp	27/09/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	6,0	Đạt	
117	CNTT2751	Đỗ Trần	Hiếu	18/10/2006	Bắc Giang	Nam	7,5	6,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
							Trắc nghiệm	Thực hành		
118	CNTT2752	Nguyễn Văn	Hiếu	09/01/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
119	CNTT2753	Chu Bá Khánh	Hòa	22/08/2006	Bắc Giang	Nam	7,0	5,5	Đạt	
120	CNTT2754	Đỗ Minh	Hòa	25/12/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
121	CNTT2755	Vương Hữu	Hoan	30/07/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	6,5	Đạt	
122	CNTT2756	Tạ Thị	Huệ	05/04/2006	Bắc Giang	Nữ	6,0	6,0	Đạt	
123	CNTT2757	Tổng Ngọc	Hung	05/11/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	
124	CNTT2758	Nguyễn Thu	Hương	02/03/2006	Bắc Giang	Nữ	7,5	6,0	Đạt	
125	CNTT2759	Nguyễn Thu	Hường	22/05/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
126	CNTT2760	Nguyễn Trung	Kiên	23/03/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,5	Đạt	
127	CNTT2761	Nguyễn Thị Phương	Lan	30/10/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
128	CNTT2762	Lê Đức	Mạnh	23/09/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	6,0	Đạt	
129	CNTT2763	Lê Nguyễn Như Ý	Ngọc	12/10/2006	Đồng Nai	Nữ	6,5	5,5	Đạt	
130	CNTT2764	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	16/12/2006	Đồng Nai	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
131	CNTT2765	Đỗ Danh	Phong	01/09/2005	Bắc Giang	Nam	7,2	6,5	Đạt	
132	CNTT2766	Nguyễn Thị	Phương	30/08/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
133	CNTT2767	Nguyễn Mạnh	Quang	04/11/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	
134	CNTT2768	Nguyễn Hồng	Quân	19/05/2006	Bắc Giang	Nam	7,7	5,5	Đạt	
135	CNTT2769	Nguyễn Minh	Quân	30/09/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
136	CNTT2770	Chu Thị Thúy	Quỳnh	28/11/2006	Bắc Giang	Nữ	7,2	6,5	Đạt	
137	CNTT2771	Trần Ngọc	Sơn	13/08/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
138	CNTT2772	Trần Ngọc Thái	31/10/2005	Thái Nguyên	Nam	6,5	6,0	Đạt	
139	CNTT2773	Hà Trung Thành	07/09/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	5,0	Đạt	
140	CNTT2774	Nguyễn Hà Phương Thảo	27/05/2006	Đồng Nai	Nữ	6,2	5,0	Đạt	
141	CNTT2775	Nguyễn Đình Thiện	29/11/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	5,5	Đạt	
142	CNTT2776	Nguyễn Văn Thúc	05/10/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
143	CNTT2777	Nguyễn Văn Tính	28/11/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	6,5	Đạt	
144	CNTT2778	Nguyễn Văn Toàn	18/10/2006	Bắc Giang	Nam	7,5	5,5	Đạt	
145	CNTT2779	Nguyễn Ngọc Văn	09/02/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
146	CNTT2780	Ngô Đức Anh	09/01/2006	Bắc Giang	Nam	7,0	6,5	Đạt	
147	CNTT2781	Phạm Thị Xuân Cẩm	22/07/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
148	CNTT2782	Đỗ Linh Chi	25/01/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
149	CNTT2783	Nguyễn Văn Chiến	09/08/1992	Bắc Giang	Nam	8,0	8,0	Đạt	
150	CNTT2784	Vũ Đức Cương	17/03/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	6,0	Đạt	
151	CNTT2785	Nguyễn Hoàng Dũng	26/12/1994	Bắc Ninh	Nam	8,5	8,0	Đạt	
152	CNTT2786	Nguyễn Xuân Đức	05/05/2006	Bắc Giang	Nam	7,0	5,5	Đạt	
153	CNTT2787	Chu Thị Xuân Hằng	16/12/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,5	Đạt	
154	CNTT2788	Đỗ Danh Hiệu	12/07/2006	Bắc Giang	Nam	7,0	6,0	Đạt	
155	CNTT2789	Trương Thị Thu Hoài	16/05/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
156	CNTT2790	Nguyễn Thế Hoàng	18/12/2004	Bắc Giang	Nam	6,7	6,5	Đạt	
157	CNTT2791	Nguyễn Hoài Linh	20/08/2006	Bắc Giang	Nam	6,0	6,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
158	CNTT2792	Chu Thị Khánh Ly	25/06/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,0	Đạt	
159	CNTT2793	Nguyễn Thị Mai	09/03/2006	Bắc Giang	Nữ	7,5	5,5	Đạt	
160	CNTT2794	Ngô Thị Mừng	05/02/1993	Bắc Ninh	Nữ	8,2	7,5	Đạt	
161	CNTT2795	Phạm Thị My	11/07/1997	Bắc Giang	Nữ	8,0	8,0	Đạt	
162	CNTT2796	Nguyễn Thị Oanh	29/10/2006	Bắc Giang	Nữ	7,0	5,5	Đạt	
163	CNTT2797	Đỗ Văn Phong	21/09/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,5	Đạt	
164	CNTT2798	Ngô Văn Phú	02/11/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	6,0	Đạt	
165	CNTT2799	Phạm Thị Phương	16/02/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,0	Đạt	
166	CNTT2800	Lê Văn Quang	26/12/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,5	Đạt	
167	CNTT2801	Nguyễn Văn Quân	01/06/2006	Bắc Giang	Nam	7,0	6,0	Đạt	
168	CNTT2802	Nguyễn Thị Giang Quí	23/01/1993	Bắc Giang	Nữ	8,0	8,0	Đạt	
169	CNTT2803	Lê Văn Quyền	13/07/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	5,5	Đạt	
170	CNTT2804	Nguyễn Thế Quyền	08/04/2006	Bắc Giang	Nam	7,0	5,5	Đạt	
171	CNTT2805	Nguyễn Văn Quyền	01/10/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
172	CNTT2806	Nguyễn Văn Sự	15/09/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
173	CNTT2807	Đinh Thị Thanh Tâm	11/02/1990	Bắc Ninh	Nữ	8,2	7,5	Đạt	
174	CNTT2808	Lương Trọng Tấn	30/07/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	6,5	Đạt	
175	CNTT2809	Nguyễn Thị Thắm	11/05/2006	Bắc Giang	Nữ	7,5	6,0	Đạt	
176	CNTT2810	Chu Đức Thịnh	16/11/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
177	CNTT2811	Ngô Thị Thu	04/09/2006	Bắc Giang	Nữ	7,7	6,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
178	CNTT2812	Lê Thị Thúy	06/09/1982	Hải Dương	Nữ	8,0	7,5	Đạt	
179	CNTT2813	Nguyễn Văn Toàn	22/08/2006	Bắc Giang	Nam	6,0	5,5	Đạt	
180	CNTT2814	Nguyễn Thị Thu Trang	17/05/2000	Bắc Giang	Nữ	8,2	8,5	Đạt	
181	CNTT2815	Nguyễn Đăng Trung	21/08/2006	Bắc Giang	Nam	7,0	5,5	Đạt	
182	CNTT2816	Lương Văn Tú	17/08/2006	Bắc Giang	Nam	6,7	6,0	Đạt	
183	CNTT2817	Nguyễn Ngọc Vinh	16/02/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,5	Đạt	
184	CNTT2818	Nguyễn Thị Xuân	18/06/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,0	Đạt	
185	CNTT2819	Nguyễn Thị Kim Yên	20/09/2006	Bắc Giang	Nữ	7,0	6,0	Đạt	
186	CNTT2820	Lê Thị Ngọc Anh	24/03/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
187	CNTT2821	Lê Thị Phương Anh	28/03/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,5	Đạt	
188	CNTT2822	Nguyễn Hải Anh	10/05/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
189	CNTT2823	Đỗ Thị Ngọc Ánh	08/06/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
190	CNTT2824	Đỗ Thị Sao Băng	10/05/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
191	CNTT2825	Nguyễn Thị Kim Chi	30/09/2005	Bắc Giang	Nữ	7,5	6,5	Đạt	
192	CNTT2826	Nguyễn Việt Dũng	02/07/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
193	CNTT2827	Nguyễn Trọng Đảm	16/09/2005	Bắc Giang	Nam	7,0	5,5	Đạt	
194	CNTT2828	Đỗ Tiến Đạt	21/06/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
195	CNTT2829	Bùi Thanh Hà	25/10/2005	Bắc Giang	Nữ	-	-	-	Vắng thi
196	CNTT2830	Nguyễn Thu Hà	04/02/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
197	CNTT2831	Chu Thị Hằng	09/01/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,5	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
							Trắc nghiệm	Thực hành		
198	CNTT2832	Nguyễn Thị Thu	Hiền	30/04/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
199	CNTT2833	Nguyễn Quang	Hoàng	24/08/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
200	CNTT2834	Nguyễn Văn	Hoàng	04/04/2006	Bắc Giang	Nam	7,0	5,5	Đạt	
201	CNTT2835	Đỗ Thị Thu	Hồng	08/06/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
202	CNTT2836	Hoàng Thị	Lan	27/05/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
203	CNTT2837	Diêm Thị	Lanh	15/05/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,0	Đạt	
204	CNTT2838	Dương Thị	Linh	28/02/2006	Bắc Giang	Nữ	7,2	6,0	Đạt	
205	CNTT2839	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	01/03/2006	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
206	CNTT2840	Nguyễn Thị	Ngoan	16/09/2006	Bắc Giang	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
207	CNTT2841	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	01/05/2006	Bắc Giang	Nữ	7,0	6,0	Đạt	
208	CNTT2842	Dương Văn	Phẩm	11/05/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	5,5	Đạt	
209	CNTT2843	Nguyễn Minh	Quang	31/10/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	6,0	Đạt	
210	CNTT2844	Nguyễn Hoàng	Quân	01/10/2006	Bắc Giang	Nam	-	-	-	Vắng thi
211	CNTT2845	Đỗ Tú	Quyên	29/10/2006	Hà Nội	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
212	CNTT2846	Diêm Đăng	Quỳnh	19/10/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,5	Đạt	
213	CNTT2847	Nguyễn Thị Hương	Thảo	24/07/2006	Bắc Giang	Nữ	7,5	6,0	Đạt	
214	CNTT2848	Nguyễn Công	Thống	21/12/2006	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
215	CNTT2849	Đinh Thu	Trang	13/10/2006	Bắc Giang	Nữ	7,0	5,5	Đạt	
216	CNTT2850	Nguyễn Mai	Trinh	15/07/2005	Cao Bằng	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
217	CNTT2851	Ngô Khánh	Vân	11/10/2006	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
							Trắc nghiệm	Thực hành		
218	CNTT2852	Bùi Nguyễn Lê	Vi	31/03/2005	Đồng Nai	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
219	CNTT2853	Nguyễn Văn	Việt	10/10/2006	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	
220	CNTT2854	Nguyễn Thảo	Xuân	10/06/2006	Tây Ninh	Nữ	-	-	-	Vắng thi

Số thí sinh theo danh sách: 220

Số thí sinh vắng thi: 3

Số thí sinh dự thi: 217

Số thí sinh đạt yêu cầu: 217

Số thí sinh không đạt yêu cầu: 0

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

Đỗ Thị Huyền

Bắc Giang ngày 22 tháng 11 năm 2023

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Nguyễn Công Thành